HỌC KÌ 2:

Tuần 19:

Chủ đề 1: Chủ đề tích hợp – Văn bản nghị luận

Tiết 91, 92: BÀN VỀ ĐỌC SÁCH

- Chu Quang Tiềm-

A.Mục tiêu cần đạt:

1. Kiến thức

- Ý nghĩa, tầm quan trọng của việc đọc sách và phương pháp đọc sách.
- Phương pháp đọc sách cho có hiệu quả.

2. Kỹ năng :

- Biết cách đọc - hiểu một văn bản dịch (không sa đà vào phân tích ngôn từ)
- Nhận ra bố cục chặt chẽ, hệ thống luận điểm rõ ràng trong một văn bản nghị luận.
- Rèn luyện thêm cách viết một bài văn nghị luận.

3. Thái độ:say mê đọc sách và đọc đúng phương pháp, lựa chọn sách cho phù hợp.

B.Kiến thức cơ bản:

I. ĐỌC – TÌM HIỂU CHÚ THÍCH:

1. Tác giải: ***Chu Quang Tiềm*** (1897- 1986).

Nhà mĩ học, lí luận văn học nổi tiếng của văn học hiện đại Trung Quốc

2.Tác phẩm:

Trích trong "**Danh nhân Trung Quốc bàn về niềm vui và nỗi buồn của việc đọc sách"** do GS Trần Đình Sử dịch.

3. Bố cục.

Gồm 3 phần: bố cục chặt chẽ, hợp lí, giàu lí lẽ và dẫn chứng, được phân tích hợp lí có hệ thống

II. ĐỌC- TÌM HIỂU VĂN BẢN :

1. Tầm quan trọng và ý nghĩa của việc đọc sách.

**** Học vấn không chỉ là chuyện đọc sách, nhưng Đọc sách là con đường quan trọng của học vấn.***

+ Mỗi học vấn đều là thành quả của toàn nhân loại tích lũy,do Sách vở ghi chép,lưu truyền lại.

+ Sách là kho tàng quý báu cất giữ di sản tinh thần nhân loại, là những cột mốc trên con đường tiến hóa học thuật.

+ Mong tiến lên …,nhất định phải lấy thành quả nhân loại đó đạt được trong quá khứ làm điểm xuất phát.

+ Nếu xóa bỏ …dự cú tiến lên cũng chỉ là đi giật lùi, làm kẻ lạc hậu

***H*: Làm rừ tầm quan trọng của việc đọc sách thực chất là để làm nổi bật ý nghĩa của việc đọc sách. Vậy ý nghĩa của việc đọc sách ?**

Ý nghĩa của việc đọc sách

Đọc sách là muốn trả món nợ đối với thành quả nhân loại trong quá khứ là ôn lại kinh nghiệm, tư tưởng của nhân loại tích lũy mấy nghìn năm trong mấy chục năm ngắn ngủi, là một mình hưởng thụ các kiến thức, lời dạy của biết bao người đó đó khổ cũng tìm kiếm, thu nhận. tích lũy nâng cao vốn tri thức, là sự chuẩn bị để có thể làm cuộc trường chinh vạn dặm trên con đường học vấn, nhằm phát hiện ra thế giới mới

2. Lời bàn của nhà văn về những khó khăn, nguy hại của việc đọc sách hiện nay:

H: Tại sao cần phải lựa chọn sách khi đọc?

+ Một là: Sách nhiều khiến người ta không chuyên sâu.

+ Hai là: Sách nhiều khiến người đọc lãng phí thời gian, sức lực, lạc hướng.

H: Em hiểu thế nào là không chuyên sâu? Dễ khiến người đọc lạc hướng?

- Không chuyên sâu có nghĩa là liếc qua không lưu tâm tìm hiểu

- Đọc lạc hướng là đọc không có sự lựa chọn gặp gì đọc nấy mà không chịu tìm những cuốn sách bổ sung, phụ trợ nâng cao học vấn đang tiếp nhận trau dồi VD: chỉ thích truyện tranh, báo cười, tiểu thuyết tâm lí, truyện kiếm hiệp, thơ tình yêu, sách hỏi đáp chuyện nọ chuyện kia.

3. Lời bàn về phương pháp đọc sách.

H:Tác giả muốn đọc sách hiệu có quả cần lựa chọn sách như thế nào?

- Chọn cho tinh: Chọn sách phù hợp với lứa tuổi , chuyên môn, trình độ học vấn. (Từng cấp học, lớp học)

- Đọc cho kĩ: đọc, hiểu suy ngẫm ở từng câu, chữ, sự việc , hình ảnh ...

- Không tham nhiều, cần lựa chọn những cuốn cần thiết, thực sự có giá trị, có lợi cho mình.

- Cần lựa chọn những cuốn sách, những tài liệu cơ bản thuộc lĩnh vực chuyên môn, chuyên sâu của mình.

- Không xem thường các loại sách thường thức, các loại sách ở lĩnh vực gần gũi, kế cận với chuyên môn của mình

H:Em hiểu như thế nào về sách phổ thông và sách chuyên môn?

- Sách chọn nên hướng vào hai loại:

+ Loại phổ thông (nên chọn lấy khoảng 50 cuốn để đọc trong thời gian học phổ thông và đại học là đủ)

+ Loại chuyên môn (chọn, đọc suốt đời)

+ Không thể xem thường đọc sách phổ thông, loại sách ở lĩnh vực gần gũi kế cận với chuyên ngành của mình, chuyên sâu của mình.

H.Tại sao các học giả chuyên môn vẫn cần phải đọc sách phổ thông?

Tác giả đã khẳng định: trên đời không có học vấn nào là cô lập, không có liên hệ kế cận vì thế không biết kiến thức phổ thông thì không thể chuyên sâu, không biết rộng thì không thể nắm gọn.

H: Tác giả đưa ra ý kiến gì về phương pháp đọc sách?

Tác giả đưa ra ý kiến đáng để mọi người suy nghĩ học tập :

- Không nên đọc lướt qua, đọc chỉ để trang trí bộ mặt mà phải vừa đọc, vừa suy nghĩ, tích luỹ, tưởng tượng tự do nhất là đối với các sách có giá trị.

- Không nên đọc một cách tràn lan theo kiểu hứng thú cá nhân mà cần đọc có kế hoạch, có hệ thống.

- Kết hợp giữa đọc rộng với đọc sâu, đọc sách thường thức với đọc sách chuyên môn.

- Đọc sách còn rèn tính cách và chuyện học làm người.

H: Tác giả về phương pháp đọc sách, theo em, với HS THCS, chúng ta cần đọc những sách gì?

-Sách chuyên sâu: những cuốn sgk, sách tham khảo...

-Sách thường thức: những cuốn sách về ứng xử, về đạo đức, gia đình, bè bạn

C. BÀI HỌC (HS GHI VÀO TẬP PHẦN NÀY NHÉ)

Tuần 19:

Chủ đề 1: Chủ đề tích hợp – Văn bản nghị luận

Tiết 91, 92: BÀN VỀ ĐỌC SÁCH

- Chu Quang Tiềm-

I. ĐỌC – TÌM HIỂU CHÚ THÍCH:

1. Tác giả: Xem SGK

2.Tác phẩm: Xem SGK

II. ĐỌC- TÌM HIỂU VĂN BẢN :

1. Tầm quan trọng và ý nghĩa của việc đọc sách

**** Tầm quan trọng:***

Đọc sách là con đường quan trọng của học vấn.

***Ý nghĩa của việc đọc sách.**

=>Sách có ý nghĩa vô cùng quan trọng trên con đường phát triển của nhân loại.

=>Đọc sách là con đường quan trọng để tích luỹ và nâng cao vốn tri thức

=>lập luận chắt chẽ hợp lí và kín kẽ sâu sắc, giàu sức thuyết phục

2. Lời bàn của nhà văn về những khó khăn, nguy hại của việc đọc sách hiện nay:

+ Những khó khăn, nguy hại dễ gặp phải khi đọc sách trong tình hình hiện nay.

- Sách nhiều khiến người ta không chuyên sâu

- Sách nhiều dễ khiến người đọc lạc hướng

→ Cách trình bày và nêu lí lẽ, dẫn chứng chặt chẽ, sâu sắc, có hình ảnh, gây ấn tượng và giàu sức thuyết phục.

-> Nâng cao nhận thức cho người đọc và tăng thêm tính thuyết phục cho ý kiến của mình.

3. Lời bàn về phương pháp đọc sách.

a. Cần lựa chọn sách khi đọc.

Đọc sách không cốt lấy nhiều mà phải chọn cho tinh, đọc cho kĩ

b. Phân loại sách : phổ thông, chuyên môn.

c. Phương pháp đọc sách.

- Đọc kĩ sách chuyên môn, kết hợp sách thưởng thức…

- Không đọc lướt . Đọc có suy nghĩ nghiền ngẫm.

- Không đọc tràn lan. đọc có kế hoạch, có hệ thống.

- Đọc sách còn rèn tính cách và chuyện học làm người.

d. Tính thuyết phục và sức hấp dẫn của văn bản.

+ Cách trình bày lí lẽ, dẫn chứng.

+ Bố cục

III. TỔNG KẾT: Ghi nhớ SGK/7

Tiết 93: NGHỊ LUẬN VỀ MỘT SỰ VIỆC, HIỆN TƯỢNG ĐỜI SỐNG

A.Mục tiêu cần đạt:

1. Kiến thức :

Đặc điểm yêu cầu của kiểu thành phần bài nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống.

2. Kỹ năng :

Làm văn nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống.

3. **Thái đô:**

Nghiêm túc trong việc đánh giá các sự việc, hiện tượng tốt xấu trong xó hội và làm bài văn nghị luận

B.Kiến thức cơ bản:

I.Tìm hiểu bài văn nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống.

- HS đọc ví dụ: SGK/ 20

H: Trong văn bản trên tác giả bàn về hiện tượng gì trong đời sống?

Văn bản bàn về hiện tượng: Bệnh lề mề (giờ cao su) một căn bệnh khá phổ biến trong đời sống xã hội hiện nay.

H: Hiện tượng ấy có những biểu hiện cụ thể như thế nào?

- Sai hẹn

- Đến chậm

- Thiếu tôn trọng người khác.

H: Tác giả đã làm thế nào để người đọc nhận ra hiện tượng ấy?

-Trong bài viết tác giả phân tích và nêu rõ vấn đề được quan tâm của bệnh lề mề:

- Xuất hiện trong nhiều cơ quan, đoàn thể trở thành căn bệnh khó chữa.

H: Để làm cho người đọc nhận ra hiện tượng này tác giả dùng lí lẽ, dẫn chứng để phân tích căn bệnh thế nào?

Căn bệnh này có nhiều biểu hiện khác nhau:

- Đi họp

- Đi hội thảo và kèm theo suy nghĩ của mình về hiện tượng đó: "Hiện tượng này xuất hiện ở nhiều cơ quan, đoàn thể trở thành một bệnh khó chữa."

H: Có thể có những nguyên nhân nào tạo nên hiện tượng đó?

- Coi thường việc chung.

- Thiếu lòng tự trọng.

- Đề cao mình mà không tôn trọng người khác.

H:Bài viết đánh giá hiện tượng ấy ra sao?

- Phải kiên quyết chữa bệnh lề mề.

- Vì cuộc sống văn minh hiện đại, mọi người phải biết tôn trọng và hợp tác với nhau.

H:Bố cục của bài viết có mạch lạc và chặt chẽ không? Vì sao?

+ Rất mạch lạc, chặt chẽ vì:

- Đoạn đầu: người viết nêu nhận định.

- Các đoạn 2, 3, 4: người viết phân tích nguyên nhân, tác hại của bệnh lề mề.

- Đoạn kết: người viết đề ra những biện pháp để khắc phục.

H: Các thao tác người viết triển khai trong văn bản trên là hình thức nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống. Em hiểu gì về kiểu bài nghị luận này?

- Nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống xã hội là bàn về một sự việc, hiện tượng có ý nghĩa đối với xã hội, đáng khen, đáng chê, hay có vấn đề đáng suy nghĩ

H:Về nội dung, yêu cầu của kiểu bài này phải đạt được những yêu cầu gì?

Về nội dung kiểu bài này phải:

- Nêu rõ được sự việc, hiện tượng có vấn đề.

- Phải phân tích được mặt đúng, mặt sai, mặt lợi, mặt hại của sự việc, hiện tượng.

- Phải chỉ ra được nguyên nhân, bày tỏ rõ quan điểm, thái độ của người viết.

H:Về hình thức, yêu cầu của kiểu bài này thế nào? (Bố cục, luận điểm, lời văn)

Về hình thức:

- Bài viết phải có bố cục mạch lạc.

- Luận điểm phải rõ ràng, luận cứ xác thực, phép lập luận phù hợp.

- Lời văn chính xác, sống động.

II .Ghi nhớ: SGK/21.

III. Luyện tập:

Bài 1:

***** Nêu các sự việc, hiện tượng tốt, đáng biểu dương của các bạn trong nhà trường, ngoài xã hội.

- Gương những học sinh nghèo vượt khó.

- Góp ý, phê bình bạn khi bạn có khuyết điểm.

- Những gương tốt giúp đỡ các gia đình thương binh, liệt sĩ, những người có công với cách mạng.

- Bảo vệ tài nguyên, thiên nhiên, môi trường.

- Thực hiện, chấp hành nghiêm túc luật an toàn giao thông.

- Chấp hành và thực hiện nghiêm túc pháp lệnh không sản xuất, tàng trữ, mua bán, sử dụng pháo và các chất cháy nổ.

- Nói ‘không với ma tuý và các tệ nạn xã hội.” v. v.

* Trong các sự việc, hiện tượng trên, những sự việc, hiện tượng có thể viết bài văn nghị luận:

- Gương học sinh nghèo vượt khó.

- Bảo vệ tài nguyên, thiên nhiên, môi trường.

- Thực hiên, chấp hành nghiêm túc luật an toàn giao thông.

- Nói “không với ma tuý và các tệ nạn xã hội”.

Bài 2: Hiện tượng hút thuốc lá và hậu quả của nó hết sức khôn lường, là hiện tượng đáng viết một bài văn nghị luận vì:

- Thứ nhất, nó liên quan đến sức khoẻ của mỗi cá nhân người hút, ảnh hưởng đến sức khoẻ của cộng đồng và vấn đề nòi giống.

- Thứ hai, hút thuốc liên quan đến vấn đề vệ sinh, ô nhiễm môi trường. Khói thuốc tạo nên bao mầm cho người hút và những người đang sống xung quanh người hút.

- Thứ ba, hút thuốc gây tốn kém tiền bạc, kinh tế và tạo ra các tệ nạn xã hội khác.

C. BÀI HỌC (HS GHI VÀO TẬP PHẦN NÀY NHÉ)

Tiết 93: NGHỊ LUẬN VỀ MỘT SỰ VIỆC, HIỆN TƯỢNG ĐỜI SỐNG

I.Tìm hiểu bài văn nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống:

1.VD: SGK/ 20

a.Văn bản: Bệnh lề mề

b.Nhận xét:

* *Vấn đề cần bàn luận*:

Bệnh lề mề (giờ cao su) một căn bệnh khá phổ biến trong đời sống xã hội hiện nay.

* *Biểu hiện*:

- Sai hẹn

- Đến chậm

- Thiếu tôn trọng người khác.

* *Lí lẽ dẫn chứng dùng để phân tích*:

* *Những nguyên nhân tạo nên bệnh lề mề*:

- Coi thường việc chung.

- Thiếu lòng tự trọng.

- Đề cao mình mà không tôn trọng người khác.

* *Tác hại của bệnh lề mề*:

- Làm phiền mọi người.

- Làm mất thời gian của người khác.

- Tạo ra tập quán không tốt.

* *Đánh giá hiện tượng*:

- Phải kiên quyết chữa bệnh lề mề.

- Vì cuộc sống văn minh hiện đại, mọi người phải biết tôn trọng và hợp tác với nhau.

2. Bài học: Ghi nhớ SGK/21.

II. Luyện tập:

D. LUYỆN TẬP: Các em hoàn thành BT SGK/21

Tiết 94, 95: CÁCH LÀM NGHỊ LUẬN VỀ MỘT SỰ VIỆC, HIỆN TƯỢNG ĐỜI SỐNG

A.Mục tiêu cần đạt:

1. Kiến thức :

- Đối tượng của kiểu bài nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống.
- Yêu cầu cụ thể khi làm bài nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống.

2. Kỹ năng :

- Nắm được bố cục của kiểu bài nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống.
- Quan sát các hiện tượng của đời sống.
- Làm làm bài nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống.

3. Thái độ : Nghiêm túc, cẩn thận khi viết văn nghị luận

B.Kiến thức cơ bản:

I. Đề bài nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống:

HS đọc các đề SGK/ 22

H: Các đề bài trên có điểm chung gì giống nhau?

- Cả 4 đề bài đều thuộc kiểu nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống.

H: Cũng như các kiểu văn bản khác, khi viết kiểu bài này ta phải thực hiện những bước nào?

Theo 4 bước thông thường:

- Tìm hiểu đề
- Tìm ý và lập dàn ý
- Tạo lập văn bản
- Kiểm tra, đánh giá

H : Khi tìm hiểu đề và tìm ý trong một bài văn ta cần thực hiện mấy yêu cầu? Đó là gì?

* 3 yêu cầu:

- Xác định kiểu bài

- Định hướng nội dung

- Định hướng tư liệu cần sử dụng khi làm bài

H : Nội dung cần nghị luận trong từng đề bài là gì?

+ Nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống.

- Đề 1: Bàn luận về gương một học sinh nghèo vượt khó.

- Đề 2: Bàn luận về tội ác chiến tranh: Nỗi đau da cam do đế quốc Mĩ gây ra cho dân tộc ta.

- Đề 3: Tác hại của trò chơi điện tử.

- Đề 4: Trình bày những suy nghĩ về con người và thái độ học tập của Trạng nguyên Nguyễn Hiền qua mẩu chuyện.

H : Khi viết các đề bài ta sử dụng những nguồn tư liệu nào?

(Tích hợp môn Lịch sử)

+ Sử dụng 2 nguồn tư liệu:

- Vốn sống trực tiếp: Đó là vốn sống của cá nhân mỗi người. Vốn sống này được tích luỹ bằng tuổi đời, bằng kinh nghiệm của mỗi con người.

- Vốn sống gián tiếp: Đó là những tri thức có được do học tập, tự đọc, tự học, tự nghiên cứu

II. Cách làm bài nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống

HS đọc yêu cầu SGK/23

H: Đề thuộc loại gì?

+ Kiểu bài: Nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống.

H: Đề nêu hiện tượng sự việc gì?

+ Nội dung: Phạm Văn Nghĩa tấm gương về người tốt, việc tốt trong học sinh

H: Đề yêu cầu làm gì?

- Vốn sống trực tiếp:

- Vốn sống gián tiếp: Cần liên hệ, mở rộng, nội dung bài viết bằng những câu chuyện, mẩu chuyện tìm hiểu trên sách bài, truyền hình, qua hệ thống thông tin hàng ngày.

Lập dàn ý của đề bài theo SGK/ 24

H :Căn cứ vào mô hình chung mục I, hãy viết đoạn Mở cho đề bài trên?

**** HS viết đoạn và yêu cầu lên bảng chữa bài.***

- Hàng ngày, cuộc sống quanh ta có rất nhiều gương sáng về ý chí, nghị lực, vươn lên để chiến thắng chính mình. Trong số đó, có không ít những tấm gương ở lứa tuổi học sinh, thiếu niên mà Phạm Văn Nghĩa là tấm gương tiêu biểu.

H: Nếu phải viết đoạn kết cho bài viết này em sẽ trình bày ý kiến kết luận gì về tấm gương Phạm Văn Nghĩa?

Phạm Văn Nghĩa chỉ là một trong vô số những tấm gương về học sinh nghèo vượt khó. Bên cạnh những gương tốt như Nghĩa, hiện nay trong học sinh chúng ta vẫn còn không ít các bạn chưa ngoan, xác định chưa đúng động cơ học tập. Vì thế chúng ta cần phân biệt gương tốt, gương xấu. Học tập và làm theo gương tốt, bài trừ, thanh lọc gương xấu để xây dựng môi trường sạch trong học đường.

H: Qua các bài tập vừa tìm hiểu, em rút ra kết luận gì về cách làm bài văn nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống?

+ Muốn làm tốt bài văn nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống phải tìm hiểu kĩ đề bài, phân tích sự việc, hiện tượng đó để tìm ý, lập dàn ý, viết bài và sửa chữa sau khi viết.

H: Dàn ý chung của kiểu bài này thế nào? (Nội dung từng phần trong dàn bài của bài viết)

+ Dàn bài chung:

- Mở bài: Giới thiệu sự việc, hiện tượng có vấn đề.

- Thân bài: Liên hệ thực tế, phân tích các mặt, đánh giá, nhận định.

- Kết bài: Kết luận, khẳng định, phủ định, lời khuyên.

C. BÀI HỌC (HS GHI VÀO TẬP PHẦN NÀY NHÉ)

Tiết 94, 95: CÁCH LÀM NGHỊ LUẬN VỀ MỘT SỰ VIỆC, HIỆN TƯỢNG ĐỜI SỐNG

I. Đề bài nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống:

Tìm hiểu đề bài:

1.Điểm giống nhau các đề :

- Cả 4 đề bài đều thuộc kiểu nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống.

2. Các đề tương tự : HS tìm ghi ra

II. Cách làm bài nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống.

1. VD: SGK/ 23

a. Tìm hiểu đề, tìm ý:

+ Kiểu bài: Nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống.

+ Nội dung: Phạm Văn Nghĩa tấm gương về người tốt, việc tốt trong học sinh.

+ Phạm vi tư liệu:

- Vốn sống trực tiếp:

- Vốn sống gián tiếp: Cần liên hệ, mở rộng, nội dung bài viết bằng những câu chuyện, mẩu chuyện tìm hiểu trên sách bài, truyền hình, qua hệ thống thông tin hàng ngày.

b. Lập dàn ý:

- Mở bài: Giới thiệu sự việc, hiện tượng có vấn đề.
- Thân bài: Liên hệ thực tế, phân tích các mặt, đánh giá, nhận định.
- Kết bài: Kết luận, khẳng định, phủ định, lời khuyên

c. Viết bài:

d. Đọc lại bài viết và sửa chữa

2. Bài học: Ghi nhớ SGK/ 24

III. Luyện tập:

D. LUYỆN TẬP: Các em hoàn thành BT SGK/25